

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Giáo dục tiểu học Mã số: **7480201**

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Thông tin chung

<b>1.1. Tên học phần:</b> PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THỂ DỤC Ở TIỂU HỌC GYMNASTICS	<b>1.2. Tên tiếng Anh:</b> TEACHING METHODS IN ELEMENTARY SCHOOL
<b>1.3. Mã học phần:</b> TQPDTH.009	<b>1.4. Số tín chỉ:</b> 02
<b>1.5. Phân bố thời gian:</b> <sup>1</sup>	
- Lý thuyết:	24 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	06 tiết
- Tự học:	60 tiết
<b>1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	TS. Trần Thủy
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	TS. Cao Phương, Ths. Nguyễn Thị Tuyền, Ths. Nguyễn Anh Tuấn
<b>1.7. Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	Các học phần Giáo dục thể chất
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Không

#### 2. Mục tiêu

##### 2.1. Mục tiêu chung

Sinh viên hiểu được về chương trình giáo dục thể chất trong nhà trường, biết phương pháp tập luyện nâng cao sức khỏe và phát triển các tố chất vận động, khái niệm về TDDT và các khái niệm lân cận có liên quan, thực hiện được việc kiểm tra theo dõi sức khỏe học sinh trong luyện tập TDDT. Vận dụng được các nguyên tắc, phương pháp giảng dạy, cách soạn giáo án, cho điểm, cách dạy một tiết thể dục, thực tập soạn giáo án và dạy thử trong chương trình môn học Giáo dục thể chất ở tiểu học

<sup>1</sup> Một tín chỉ được quy định tối thiểu bằng 15 giờ học lý thuyết và 30 giờ tự học, chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn hoặc bằng 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận và 15 giờ tự học, chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn hoặc bằng 45 giờ thực tập tại cơ sở, làm tiểu luận, bài tập lớn, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.

## 2.2. Mục tiêu cụ thể

### 2.2.1. Về kiến thức

Trang bị cho sinh viên hệ thống lý luận và phương pháp giáo dục thể chất nói chung và trong trường Tiểu học nói riêng; qua đó sinh viên nắm vững và vận dụng tốt trong giảng dạy TDTT ở trường Tiểu học

### 2.2.2. Về kỹ năng

Hình thành ở sinh viên các năng lực phẩm chất nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng vận dụng tri thức đã học vào thực tiễn học tập nâng cao thành tích chuyên môn ở trường cũng như trong quá trình giảng dạy và huấn luyện TDTT ở trường Tiểu học sau này..

### 2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Hình thành phẩm chất cơ bản của người giáo viên, huấn luyện viên, người cán bộ thể dục thể thao cơ sở trong thời kỳ đổi mới với tác phong mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển giáo dục.

## 3. Chuẩn đầu ra (CLO)

**Bảng 1.** Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Hiểu biết về các kiến thức lý luận và phương pháp giáo dục thể chất.
CLO2	Có kiến thức và khả năng vận dụng trong dạy học môn thể dục ở bậc tiểu học
CLO3	Vận dụng linh hoạt các phương pháp, nguyên tắc và phương tiện dạy học trong quá trình dạy học
CLO4	Biết vận dụng lý luận và phương pháp dạy học vào thực tiễn, biết phương pháp tự học, tự nhiên cứu trong việc cập nhật kiến thức mới nội dung chương trình môn học
CLO5	Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ; hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp
CLO 6	Có thái độ tích cực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển giáo dục.

## 4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2.** Mối liên hệ giữa CLO và PLO

<b>PLO CLO</b>	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
CLO 1	I		R	I	M	M			R		
CLO 2	I		R	R	M	R	R	I	R		
CLO 3	I		R	R	R	R	R	I	R		
CLO 4		I	R	R	M	R	R	R	R	R	
CLO 5	R	I			M	R				R	R
CLO 6		I	I	R		I	I	I		R	R
Tổng hợp học phần	I	I	R	R	M	R	R	I	R	R	R

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.*

## **5. Đánh giá**

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3.** Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

<b>Thành phần đánh giá</b>	<b>Trọng số</b>	<b>Bài đánh giá</b>	<b>Trọng số con</b>	<b>Rubric (đánh dấu X nếu có)</b>	<b>Lquan đến CDR nào ở bảng 1</b>	<b>Hướng dẫn phương pháp đánh giá</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	Thái độ lên lớp, thảo luận, thực hành		X	CLO6	Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1. Lý luận, nguyên tắc và phương tiện của giáo dục thể chất	50%		CLO1 CLO2 CLO3	Chấm theo đáp án/hướng dẫn chấm
		A2.2. Thiết kế biên soạn giáo án giảng dạy	50%		CLO2 CLO3 CLO4	
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Bài ktra cuối kỳ: Thi vấn đáp	100%	X	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Chấm theo đáp án/hướng dẫn chấm

					CLO6	
--	--	--	--	--	------	--

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

### **b. Yêu cầu đối với học phần**

*Sinh viên phải tham dự  $\geq 65\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 35\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

## **6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

Tuần/ Buổi (3 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương)	Số tiết (LT/TH/ BT/TL)	CDR của bài học (chương)/chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	PP giảng dạy , tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<b>CHƯƠNG 1. NHẬP MÔN VỀ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP GDTC</b> 1.1 Khái quát chung 1.2 Khái niệm TDDT và các khái niệm có liên quan 1.3 Lịch sử phát triển Thể dục thể thao	<b>6</b> 6/0/0/0	- Hiểu được đặc điểm môn học, cấu trúc chương trình môn học - Trình bày được khái niệm TDDT và các khái niệm có liên quan (Giáo dục thể chất, phát triển thể chất, thể thao, sức khỏe, chuẩn bị thể chất, hoàn thiện thể chất...)	CLO 1	- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Bài giảng của giảng viên	Thảo luận, trao đổi và làm bài tập ở mục 1.3 để seminar trực tiếp trên lớp	A2.1

			- Nghiên cứu được lịch sử TĐTT qua các giai đoạn – thời kỳ				
2	<b>CHƯƠNG 2. CÁC NGUYÊN TẮC GIẢNG DẠY THỂ DỤC THỂ THAO</b> 2.1. Nguyên tắc tự giác tích cực 2.2. Nguyên tắc trực quan 2.3. Nguyên tắc thích hợp và cá biệt hoá 2.4. Nguyên tắc hệ thống 2.5. Nguyên tắc tăng dần các yêu cầu 2.6. Mối quan hệ lẫn nhau của các nguyên tắc về phương pháp	<b>5</b> 5/0/0/0	- Biết vận dụng các nguyên tắc vào trong quá trình giảng dạy	CLO 2 CLO3	- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Bài giảng của giảng viên	Thảo luận tích cực về mục 2.6	A2.1
3	<b>CHƯƠNG 3. PHƯƠNG TIỆN CỦA GIÁO DỤC THỂ CHẤT</b> 3.1. Các phương tiện của giáo dục thể chất 3.2. Kỹ thuật các bài tập thể chất 3.3. Các yếu tố lành mạnh của	<b>4</b> 4/0/0/0	- Sử dụng tốt các phương tiện dạy học, trong đó chú ý đặc biệt về phương tiện bài tập thể chất	CLO3	- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Bài giảng của giảng viên	Chuẩn bị các dạng bài tập thể chất để và các yếu tố khác để nêu các ví dụ cụ thể	A2.1

	thiên nhiên và vệ sinh						
4	<p><b>CHƯƠNG 4. PHƯƠNG PHÁP CỦA GIÁO DỤC THỂ CHẤT</b></p> <p>4.1. Cơ sở cấu trúc các phương pháp</p> <p>4.2. Các phương pháp giáo dục thể chất</p> <p>4.3. Phương pháp tập luyện nâng cao sức khỏe và phát triển các tố chất vận động</p>	<p><b>4</b></p> <p>4/0/0/0</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được các phương pháp Giáo dục thể chất</li> <li>- Sử dụng hiệu quả các phương pháp tập luyện nâng cao sức khỏe và phát triển các tố chất vận động vào trong quá trình giảng dạy thực hành trên sân tập theo đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi – giới tính</li> </ul>	<p>CLO4</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở</li> <li>- Bài giảng của giảng viên</li> <li>- Sử dụng máy tính và projector</li> </ul>	<p>Chuẩn bị vẽ biểu đồ hình nhánh cây về phương pháp giáo dục thể chất</p>	<p>A2.2</p>
5	<p><b>CHƯƠNG 5. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH VÀ CHẤT LƯỢNG BÀI DẠY THỂ DỤC</b></p> <p>5.1. Ý nghĩa đánh giá kết quả học tập của học sinh</p> <p>5.2. Nội dung và các hình thức kiểm tra của học sinh.</p> <p>5.3. Đánh giá chất lượng bài dạy Thể dục</p>	<p><b>2</b></p> <p>2/0/0/0</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá kết quả học tập của học sinh công bằng, vô tư và khách quan</li> </ul>	<p>CLO6</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở</li> <li>- Bài giảng của giảng viên</li> </ul>	<p>Tìm các quy định về kiểm tra đánh giá đang sử dụng</p>	<p>A2.2</p>

	5.4. Phương pháp nghiên cứu khoa học						
6	<p><b>CHƯƠNG 6. PHƯƠNG PHÁP BIÊN SOẠN GIÁO ÁN VÀ GIẢNG DẠY – DẠY THỬ</b></p> <p>6.1. Các bước biên soạn giáo án</p> <p>6.2. Đổi mới phương pháp soạn giáo án thực hành Thẻ dực</p> <p>6.3. Một số công tác chuẩn bị của giáo viên trước khi lên lớp</p> <p>6.4. Các loại bài dạy</p> <p>6.5. Cấu trúc giờ Thẻ dực</p> <p>6.6. Các hình thức (biện pháp) tổ chức tập luyện thông thường</p> <p>6.7. Cập nhật các kiến thức đổi mới về chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy</p> <p>6.8. Tập giảng</p>	<p><b>9</b></p> <p><b>3/6/0/0</b></p>	<p>- Soạn giáo án chính xác, phù hợp với mục tiêu bài theo phương pháp mới</p> <p>- Dạy được các tiết dạy Thẻ dực ở tiểu học</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO4</p>	<p>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở</p> <p>- Bài giảng của giảng viên</p> <p>- Sử dụng máy tính và projector</p> <p>- Sử dụng loa nhỏ để điều hành một số hoạt động trên sân tập</p>	<p>- Soạn giáo án theo kế hoạch của giảng viên</p> <p>- Các đồ dùng liên quan đến tập giảng</p>	A2.2
Theo lịch thi	Thi cuối kì						A3

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/BT/TL): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương

- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR



- (7) *Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, làm việc nhóm để giải quyết bài tập, làm dự án .....); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm bài tập,...).*

## 7. Học liệu

**Bảng 5.** Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

T T	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Hoàng Thị Đông	2013	Giáo trình Lý luận và phương pháp Thể dục thể thao	TĐTT Hà nội
2	Vũ Đức Thu	2007	Giáo trình lí luận và phương pháp thể dục thể thao	Đại học sư phạm
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
3	Vũ Đức Thu, Nguyễn Trương Tuấn	2008	<i>Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất</i>	TĐTT Hà Nội
4	Vũ Đào Hùng, Nguyễn Mậu Loan	1997	<i>Lý luận và phương pháp Giáo dục thể chất</i>	NXB Giáo dục Hà Nội

## 8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

**Bảng 6.** Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1 đến chương 6
2	Sân tập, nhà thi đấu	Các dụng cụ phục vụ tập giảng theo chương trình tiểu học	02	Chương 6

Quảng Bình, ngày.....tháng ...năm 2021

Trưởng khoa

Phụ trách bộ môn

Người biên soạn

TS. Trần Thủy

TS. Cao Phương

TS. Trần Thủy

